TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2023/HSST
Ngày: 26 - 10 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiến.

Bà Hoàng Thu Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Triệu Thị Loan - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*:** Bà Lê Phương Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2023/TLST-ST ngày 05 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2023; Thông báo sửa chữa bổ sung quyết định số 161/TB-SCQĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thị B, sinh năm 1982, ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn B1, xã T, huyện T1, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12 ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn B2 - sinh năm 1961 và con bà Lê Thị S - sinh năm 1960; có chồng: anh Mạc Văn Th, sinh năm 1983 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 23/7/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị B**: Bà Nguyễn Thị Ư – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hải Dương.

***Bị hại**: Chị Đào Thu H, sinh năm 1997, trú tại: Số 2/33 CC, phường T2, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

* **Người làm chứng**: Anh Vũ Văn T, anh Bùi Đăng H1.

(Bà Ư có mặt, chị H, anh T, anh H1 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/6/2023, Phạm Thị B đi bộ đến cửa hàng quần áo Moon Shop ở địa chỉ 58 Lê Lai, P. Thanh Bình, TP. Hải Dương của anh Vũ Văn T, sinh năm 1991 ở số 11 QL, P. T2, TP. Hải Dương, mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Tại thời điểm này, cửa hàng quần áo có nhiều khách hàng đang xem quần áo, bên trong cửa hàng có 03 gian thay đồ được quây bằng rèm vải che kín. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Biên cầm quần áo vào gian thay đồ ở giữa thì thấy trên móc treo tường có 01 chiếc túi xách màu đen của chị Đào Thu H, sinh năm 1997 ở số 2/33 CC, P. T2, TP. Hải Dương, lúc này chị H đang xem quần áo bên ngoài phòng thử đồ không để ý, thấy có sơ hở B mở túi và lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 13 ProMax màu xanh trong túi xách, giấu chiếc điện thoại vào túi quần đang mặc rồi đi về. Khoảng 6 giờ ngày 09/6/2023, B đi xe buýt từ TP. Hải Dương đến cửa hàng điện thoại của anh Bùi Đăng H1, sinh năm 1995 ở thôn Hợp Nhất, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, Hải Dương và nói với anh H muốn bán điện thoại. Anh H1 kiểm tra điện thoại thì thấy điện thoại đang bị khóa mật khẩu màn hình nên hỏi B mật khẩu thì B nói chiếc điện thoại nhặt được nên không biết mật khẩu. Anh H xem máy rồi nói chỉ mua với giá 5.000.000 đồng, B đồng ý. Sau khi bán xong điện thoại, B đi bộ ra Quốc lộ 5 để đi xe buýt về. Số tiền bán điện thoại B đã tiêu sài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND TP. Hải Dương kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone Promax, dung lượng 128Gb, màu xanh dương, Imei 355380259834395, mua cũ tháng 4/2022, máy đã qua sử dụng tại thời điểm 08/6/2023 có giá trị là 17.992.800 đồng. Chi phí cấp lại sim điện thoại số 0374192696 là 35.000 đồng. Tổng giá trị là 18.027.800 đồng (*mười tám triệu không trăm hai mươi bảy nghìn tám trăm đồng*) (Bút lục số 21).

Quá trình điều tra, Phạm Thị B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, chị Đào Thị Hường và anh Bùi Đăng H1 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 158/CT-VKSTPHD ngày 03/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Phạm Thị B về tội ‘‘*Trộm cắp tài sản’’* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày : Cáo trạng số 158/CT-VKSTPHD ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Thị B về tội « Trộm cắp tài sả » theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở phù hợp với các tài liệu có trong Hồ sơ, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, bản thân bị cáo là người bị nhiễm

HIV, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn, bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo đã trả cho anh H 5.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

* **Về tội danh**: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* **Về hình phạt chính**: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị B từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 23/7/2023.

*** Hình phạt bổ sung**: Không áp dung.

* **Về trách nhiệm dân sự**: không giải quyết.

*** Án phí:** Bị cáo được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 08/6/2023 tại cửa hàng quần áo Moon shop ở số 58 Lê Lai, P. Thanh Bình, TP. Hải Dương, lợi dụng sơ hở chị Đào Thị H để túi xách ở trong khu vực phòng thử đồ của cửa hàng, Phạm Thị B đã mở túi chiếm đoạt của chị H 01 chiếc điện thoại Iphone 13promax màu xanh dương. Trị giá tài sản chiếm đoạt 17.992.800 đồng (*mười bảy triệu chín trăm chín mươi hai nghìn tám trăm đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi

phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi nên vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " *Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3].Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*người phạm tội thành khẩn khai báo*", bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại đã nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì gia đình bị cáo đã trả cho anh H1 5.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy số tiền trả cho anh H1 không phải là tiền bồi thường mà là khoản tiền bị cáo phải hoàn trả anh H1 nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Đào Thị H đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương trả lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu giải quyết về dân sự nên không phải giải quyết. Anh Bùi Đăng H1 là người mua lại chiếc điện thoại do bị cáo B bán cho, gia đình bị cáo Biên đã trả lại cho anh Hợi 5.000.000 đồng, anh H1 không yêu gì thêm về phần dân sự nên không phải giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng: người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Vấn đề khác: Tài liệu điều tra không có căn cứ xác định anh Bùi Đăng H1 biết chiếc điện thoại Biên bán do Biên phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều

38 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Thị B** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2.**Về hình phạt chính**: Xử phạt bị cáo **Phạm Thị B** 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 23/07/2023.

3.Về án phí: Bị cáo Phạm Thị B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/10/2023). Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS- Công an TP Hải Dương.
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương.
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương.
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Khánh Thiện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện